|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |
| Số: 158/TTr-UBND | *Sa Thầy, ngày 21 tháng 7 năm 2017* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc phê chuẩn Quyết toán thu, chi ngân sách năm 2016**

**và phân bổ kết dư ngân sách huyện năm 2016**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Khoá X, kỳ họp thứ 4.

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002; Luật sửa đổi bổ sung Luật ngân sách Nhà nước; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003;

Sau khi tổng họp Quyết toán ngân sách huyện năm 2016, UBND huyện Sa Thầy trình HĐND huyện khoá X, kỳ họp thứ 4 xem xét phê chuấn quyết toán thu - chi ngân sách huyện năm 2016 và phân bố kết dư ngân sách huyện năm 2016 như sau:

**A. Quyết toán thu, chi ngân sách năm 2016**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn** | **81.691.453.600 đồng** |
| 1. Thu nội địa | 81.691.453.600 đồng |
| **II. Tổng thu ngân sách huyện năm 2016** | **320.127.675.029 đồng** |
| Gồm |  |
| 1. Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp | 69.641.074.874 đồng |
| Trong đó: - Ngân sách cấp huyện | 63.659.722.813 đồng |
| - Ngân sách cấp xã | 5.981.352.061 đồng |
| 2. Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh | 200.314.844.000 đồng |
| - Bổ sung cân đối | 137.647.000.000 đồng |
| - Bổ sung có mục tiêu | 62.667.844.000 đồng |
| 3. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang | 36.876.509.796 đồng |
| - Ngân sách cấp huyện | 35.345.763.763 đồng |
| - Ngân sách cấp xã | 1.530.746.033 đồng |
| 4. Thu kết dư ngân sách năm 2015 chuyển sang | 12.752.188.246 đồng |
| Trong đó: - Số kết dư ngân sách cấp huyện | 12.162.056.405 đồng |
| - Số kết dư ngân sách cấp xã | 590.131.841 đồng |
| 5. Các khoản thu đơn vị quản lý qua ngân sách | 543.058.113 đồng |
| Trong đó: - Ngân sách cấp huyện | 543.058.113 đồng |
| **III. Tổng chi ngân sách huyện năm 2016** | **305.974.029.330 đồng** |
| (Trong đó, chi ngân sách cấp xã) | 41.978.681.511 đồng |
| 1. Chi đầu tư phát triển | 38.954.614.368 đồng |
| 2. Chi thường xuyên | 231.059.375.428 đồng |
| 3. Chi chuyển nguồn | 26.523.270.921 đồng |
| 4. Các khoản ghi chi đơn vị quản lý qua NSNN | 543.058.113 đồng |
| 5. Chi nộp ngân sách cấp trên | 8.893.710.500 đồng |
| **IV. Chênh lệch thu, chi ngân sách** | **14.153.645.699 đồng** |
| 1. Ngân sách cấp huyện | 13.831.343.875 đồng |
| 2. Ngân sách cấp xã | 322.301.824 đồng |

B. Xử lý số chênh lệch thu, chi ngân sách và phân bố kết dư ngân sách năm 2016, như sau:

1. Số chênh lệch thu chi ngân sách cấp huyện được kết dư ghi thu vào ngân sách cấp huyện năm 2017 là: 13.831.343.875 đồng; đồng thời phân bổ nguồn kết dư năm 2016, để bố trí cho các nhiệm vụ chi, cụ thể (Có phụ biểu chi tiết kèm theo).

2. Số chênh lệch thu, chi ngân sách xã, thị trấn: 322.301.824 đồng *(Giao cho HĐND xã, thị trấn quyết định theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước).*

Kính trình Hội đồng nhân dân huyện khoá X, kỳ họp thứ 4 xem xét, phê chuẩn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT Huyện ủy;  - HĐND huyện;  - Lưu: VT-LT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Ngọc Sâm** |